

PHỤ LỤC XXVIII

MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ
DRAGON CAPITAL VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2712BCB05-DCVFM

TP.HCM, ngày 27 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ/Bản cáo bạch của quỹ đầu tư chứng khoán/công ty đầu tư chứng khoán

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của Quỹ ETF DCVFMVN30 như sau:

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ/ Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Điều lệ/ Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
II. CÁC THUẬT NGỮ/ĐỊNH NGHĨA			
	"Ngân hàng giám sát" : Là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) (Sau đây gọi tắt là ngân hàng Standard Chartered) Là Ngân Hàng 100% vốn nước ngoài, thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCKNN cấp ngày 07/05/2015, thực hiện các nghiệp vụ: bảo quản, lưu ký các chứng khoán, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ, đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ và Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ quỹ.	"Ngân hàng giám sát" : (Sau đây gọi tắt là ngân hàng giám sát) là Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam), một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, theo Giấy phép thành lập Giấy Phép Thành Lập và Hoạt Động số 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 8 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015, thực hiện các nghiệp vụ: bảo quản, lưu ký các chứng khoán, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ ETF DCVFMVN30, đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ quỹ.	NHGS cập nhật thông tin
V. GIAO DỊCH HOÁN ĐỔI CHỨNG CHỈ QUỸ ETF DCVFMVN30			
	1. Giao dịch hoán đổi định kỳ (giao dịch sơ cấp)	1. Giao dịch hoán đổi định kỳ (giao dịch sơ cấp)	Cập nhật thông tin ngày giao dịch



<p>1.1 Quy định chung khi thực hiện giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ e. <u>Phương thức giao dịch</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Các lệnh giao dịch hoán đổi được chuyển đến sau thời điểm đóng sổ lệnh sẽ được xem là không hợp lệ và tự động huỷ trong cùng kỳ giao dịch. Nếu nhà đầu tư, thành viên lập quỹ muốn thực hiện tiếp các lệnh giao dịch của mình thì nhà đầu tư, thành viên lập quỹ phải đăng ký giao dịch lại tại kỳ giao dịch kế tiếp và quỹ sẽ hoàn trả lại khoản tiền chênh lệch thừa (nếu có) cho nhà đầu tư, thành viên lập quỹ trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi. • Việc thanh toán tiền chênh lệch phát sinh trong quá trình thực hiện giao dịch hoán đổi (nếu có) được thực hiện dưới hình thức chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản nhà đầu tư, thành viên lập quỹ đến tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát trước 12 giờ ngày T+1, một (01) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi, và ngược lại Quỹ sẽ hoàn trả phần chênh lệch thừa cho nhà đầu tư, thành viên lập quỹ trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi. Phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu. <p><u>h. Thời hạn tiếp nhận và hoàn trả tiền cho nhà đầu tư, thành viên lập quỹ:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi, Quỹ ETF hoàn trả cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư các khoản thanh toán bằng tiền phát sinh chênh lệch giữa giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu và giá phát hành của lô chứng chỉ quỹ ETF. Phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu. 	<p>1.1 Quy định chung khi thực hiện giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ e. <u>Phương thức giao dịch</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Các lệnh giao dịch hoán đổi được chuyển đến sau thời điểm đóng sổ lệnh sẽ được xem là không hợp lệ và tự động huỷ trong cùng kỳ giao dịch. Nếu nhà đầu tư, thành viên lập quỹ muốn thực hiện tiếp các lệnh giao dịch của mình thì nhà đầu tư, thành viên lập quỹ phải đăng ký giao dịch lại tại kỳ giao dịch kế tiếp và quỹ sẽ hoàn trả lại khoản tiền chênh lệch thừa (nếu có) cho nhà đầu tư, thành viên lập quỹ trong ngày T+5, 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi. • Việc thanh toán tiền chênh lệch phát sinh trong quá trình thực hiện giao dịch hoán đổi (nếu có) được thực hiện dưới hình thức chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản nhà đầu tư, thành viên lập quỹ đến tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát trước 12 giờ ngày T+1, một (01) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi, và ngược lại Quỹ sẽ hoàn trả phần chênh lệch thừa cho nhà đầu tư, thành viên lập quỹ trong ngày T+5, 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi. Phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu. <p><u>h. Thời hạn tiếp nhận và hoàn trả tiền cho nhà đầu tư, thành viên lập quỹ:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Vào ngày T+5, 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi, Quỹ ETF hoàn trả cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư các khoản thanh toán bằng tiền phát sinh chênh lệch giữa giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu và giá phát hành của lô chứng chỉ quỹ ETF. Phí ngân hàng trong trường hợp này 	
---	--	--

		sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu.	
2	<p>1.3 Thực hiện giao dịch hoán đổi chứng khoán cơ cấu lấy chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30</p> <ul style="list-style-type: none"> Trường hợp giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu nhiều hơn giá trị tài sản ròng của các lô chứng chỉ quỹ ETF, phần chênh lệch này được Công ty quản lý quỹ DCVFM, ngân hàng giám sát hoàn trả lại cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bằng tiền mặt trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu. Vào ngày làm việc thứ nhất kể từ ngày giao dịch hoán đổi (ngày T+1), VSD sẽ thực hiện kiểm tra các lệnh hoán đổi chứng khoán cơ cấu lấy chứng chỉ quỹ ETF của nhà đầu tư và thành viên lập quỹ. Các lệnh không đủ chứng khoán cơ cấu theo danh mục để hoán đổi hoặc không nộp đủ tiền (nếu có) tại thời điểm kiểm tra sẽ xem là giao dịch không hợp lệ và không được thực hiện. Quỹ ETF sẽ hoàn trả số tiền mà thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đã nộp (nếu có) trong vòng hai (02) ngày làm việc sau khi có kết quả giao dịch hoán đổi do VSD cung cấp, phí ngân hàng Key mét trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu. 	<p>1.3 Thực hiện giao dịch hoán đổi chứng khoán cơ cấu lấy chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30</p> <ul style="list-style-type: none"> Trường hợp giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu nhiều hơn giá trị tài sản ròng của các lô chứng chỉ quỹ ETF, phần chênh lệch này được Công ty quản lý quỹ DCVFM, ngân hàng giám sát hoàn trả lại cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bằng tiền mặt vào ngày làm việc thứ 05 (năm) kể từ ngày giao dịch hoán đổi (ngày T+5), phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu. Vào ngày làm việc thứ nhất kể từ ngày giao dịch hoán đổi (ngày T+1), VSD sẽ thực hiện kiểm tra các lệnh hoán đổi chứng khoán cơ cấu lấy chứng chỉ quỹ ETF của nhà đầu tư và thành viên lập quỹ. Các lệnh không đủ chứng khoán cơ cấu theo danh mục để hoán đổi hoặc không nộp đủ tiền (nếu có) tại thời điểm kiểm tra sẽ xem là giao dịch không hợp lệ và không được thực hiện. Quỹ ETF sẽ hoàn trả số tiền mà thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đã nộp (nếu có) trong vòng 05 (năm) ngày làm việc sau khi có kết quả giao dịch hoán đổi do VSD cung cấp, phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu. 	Cập nhật thông tin ngày giao dịch
3	<p>1.4 Thực hiện giao dịch hoán đổi chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 lấy chứng khoán cơ cấu</p> <ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp giá trị các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 mà Công ty quản lý quỹ DCVFM tiếp nhận từ thành viên lập quỹ, nhà đầu tư nhiều 	<p>1.4 Thực hiện giao dịch hoán đổi chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 lấy chứng khoán cơ cấu</p> <ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp giá trị các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 mà Công ty quản lý quỹ DCVFM tiếp nhận từ thành viên lập quỹ, 	Cập nhật thông tin ngày giao dịch

	<p>hơn giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu. Phần chênh lệch này được Công ty quản lý quỹ DCVFM hoàn trả lại cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bằng tiền trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi, phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu.</p>	<p>nhà đầu tư nhiều hơn giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu. Phần chênh lệch này được Công ty quản lý quỹ DCVFM hoàn trả lại cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bằng tiền vào ngày làm việc thứ 05 (năm) kể từ ngày giao dịch hoán đổi (ngày T+5), phí ngân hàng trong trường hợp này sẽ do nhà đầu tư, thành viên lập quỹ chịu.</p>	
4	<p>1.6 Trường hợp sở hữu chứng khoán cơ cấu vượt quá tỷ lệ theo luật định</p> <p>2) Trường hợp hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư dẫn tới thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức, hoặc thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính thành viên lập quỹ, nhà đầu tư mà thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó chưa thực hiện thủ tục chào mua công khai hoặc giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan, thì Công ty quản lý quỹ DCVFM có trách nhiệm bán phần chứng khoán vượt trội so với tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai hoặc bán toàn bộ phần chứng khoán phát hành bởi chính thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó và thanh toán bằng tiền cho thành viên lập quỹ, các nhà đầu tư này.</p> <p>Ngay khi phát sinh các trường hợp quy định tại mục 1) và 2) ở trên, số lượng chứng khoán này sẽ được hạch toán theo dõi riêng trong trường hợp Công ty quản lý Quỹ DCVFM chưa bán được cho nhà đầu tư.</p> <p>Việc thanh toán tiền cho các thành viên lập quỹ, nhà đầu tư quy định tại mục 1), 2) nêu trên phụ thuộc vào tiến độ bán thanh lý phần chứng khoán vượt quá các tỷ lệ sở hữu tối đa hoặc tỷ lệ sở hữu phải thực hiện chào mua công khai, giao dịch ký quỹ theo quy định luật hiện hành. Khoản thanh toán cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư là giá trị giao dịch, sau khi</p>	<p>1.6 Trường hợp sở hữu chứng khoán cơ cấu vượt quá tỷ lệ theo luật định</p> <p>2) Trường hợp hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư dẫn tới thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức, hoặc thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính thành viên lập quỹ, nhà đầu tư mà thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó chưa thực hiện thủ tục chào mua công khai hoặc giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan, thì Công ty quản lý quỹ DCVFM có trách nhiệm bán phần chứng khoán vượt trội so với tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai hoặc bán toàn bộ phần chứng khoán phát hành bởi chính thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó và thanh toán bằng tiền cho thành viên lập quỹ, các nhà đầu tư này.</p> <p>Ngay khi phát sinh các trường hợp quy định tại mục 1) và 2) ở trên, số lượng chứng khoán này sẽ được hạch toán theo dõi riêng trong trường hợp Công ty quản lý Quỹ DCVFM chưa bán được cho nhà đầu tư.</p> <p>Việc thanh toán tiền cho các thành viên lập quỹ, nhà đầu tư quy định tại mục 1), 2) nêu trên phụ thuộc vào tiến độ bán thanh lý phần chứng khoán vượt quá các tỷ lệ sở hữu tối đa hoặc tỷ lệ sở hữu phải thực hiện chào mua công khai, giao dịch ký quỹ theo quy</p>	<p>Cập nhật thông tin ngày giao dịch</p>



<p>khấu trừ thuế, chi phí giao dịch theo quy định của pháp luật liên quan và sẽ được quỹ thực hiện sau hai (02) ngày làm việc kể từ ngày Quỹ ETF nhận tiền do việc hoàn tất bán thành công những chứng khoán này.</p>	<p>định luật hiện hành. Khoản thanh toán cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư là giá trị giao dịch, sau khi khấu trừ thuế, chi phí giao dịch theo quy định của pháp luật liên quan.</p>	
VI. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ, NGÂN HÀNG GIÁM SÁT, VÀ CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN KHÁC		
<p>1.4 Tình hình hoạt động của Công ty DCVFM Các quỹ do công ty DCVFM đang quản lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quỹ đầu tư Chứng Khoán Năng Động DC (DCDS) • Quỹ đầu tư Doanh nghiệp Hàng Đầu DC (DCBC) • Quỹ đầu tư Trái phiếu DC (DCBS) • Quỹ đầu tư Trái phiếu gia tăng thu nhập cố định DC (DCIP) • Quỹ đầu tư Cổ phiếu Việt Nam Chọn Lọc (VFMVSF) • Quỹ ETF DCVFMVN30 • Quỹ ETF DCVFMVN DIAMOND • Quỹ ETF DCVFMVNMIDCAP 	<p>1.4 Tình hình hoạt động của Công ty DCVFM Các quỹ do công ty DCVFM đang quản lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quỹ đầu tư Chứng Khoán Năng Động DC (DCDS) • Quỹ đầu tư Doanh nghiệp Hàng Đầu DC (DCBC) • Quỹ đầu tư Trái phiếu DC (DCBS) • Quỹ đầu tư Trái phiếu gia tăng thu nhập cố định DC (DCIP) • Quỹ đầu tư Cổ phiếu Việt Nam Chọn Lọc (VFMVSF) • Quỹ ETF DCVFMVN30 • Quỹ ETF DCVFMVN DIAMOND 	<p>Cập nhật tình hình hoạt động và bổ sung quỹ ETF DCVFMIDCAP</p>
<p>4. Ngân Hàng Giám Sát Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) Văn phòng chính: Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: (84-24) 3936 8000; Fax: (84-24) 38378356 Ngân hàng Giám sát chịu trách nhiệm trong phạm vi liên quan đến hoạt động của ngân hàng giám sát theo quy định tại Điều lệ Quỹ và Hợp đồng Giám sát.</p>	<p>4. Ngân Hàng Giám Sát Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) Văn phòng chính: Tầng 3, Tháp 1 và Tháp 2, Phòng CP1.L01 và Phòng CP2.L01, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội. Điện thoại: (84-24) 3936 8000; Fax: (84-24) 3248 4355 Là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, theo Giấy phép thành lập Giấy Phép Thành Lập và Hoạt Động số 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 8 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015, cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký. Ngân hàng Giám sát chịu trách nhiệm</p>	<p>Cập nhật thông tin</p>

		trong phạm vi liên quan đến hoạt động của ngân hàng giám sát theo quy định tại Điều lệ Quỹ và Hợp đồng Giám sát.	
VII. GIÁ DỊCH VỤ, PHÍ VÀ CÁC CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG			
	<p>d. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</p> <ul style="list-style-type: none"> Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng là mức giá do Quỹ chi trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng. Mức giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng là 5 triệu đồng mỗi tháng (chưa bao gồm thuế giá trị tăng (nếu có)). Công thức tính giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng vào mỗi kỳ định giá trong tháng được xác định như sau: Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho kỳ định giá = Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng hàng tháng/ số ngày thực tế của tháng x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá. Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Ngoài ra, Quỹ sẽ trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện quyền cho VSD theo thỏa thuận trong hợp đồng. 	<p>d. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</p> <ul style="list-style-type: none"> Giá dịch vụ dịch vụ đại lý chuyển nhượng là mức giá do Quỹ chi trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng được công bố tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, đại lý phân phối hoặc dưới các hình thức khác. Công thức tính giá dịch vụ dịch vụ đại lý chuyển nhượng vào mỗi kỳ định giá trong tháng được xác định như sau: Giá dịch vụ dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho kỳ định giá = Giá dịch vụ dịch vụ đại lý chuyển nhượng hàng tháng/ số ngày thực tế của tháng x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá. Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Ngoài ra, Quỹ sẽ trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện quyền cho VSD theo thỏa thuận trong hợp đồng. 	Cập nhật thông tin
	<p>3.2 Tốc độ vòng quay danh mục của Quỹ Tốc độ vòng quay danh mục của quỹ ETF DCVFMVN30 xác định theo công thức sau:</p> $\text{Tốc độ vòng quay danh mục (\%)} = \frac{(\text{Tổng giá trị mua vào trong kỳ} + \text{Tổng giá trị bán ra trong kỳ}) \times 100\%}{2 \times \text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong năm}}$ <p>Trường hợp quỹ thành lập và hoạt động dưới một năm, tốc độ vòng quay danh mục được xác định theo công thức sau:</p>		Cập nhật thông tin

	$\text{Tốc độ vòng quay danh mục (\%)} = \frac{(\text{Tổng giá trị mua vào trong kỳ} + \text{Tổng giá trị bán ra trong kỳ}) \times 365 \times 100\%}{2 \times \text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo} \times \text{Thời gian Quý đã hoạt động (tính theo ngày từ thời điểm cấp phép)}}$		
--	---	--	--

Ngày bắt đầu có hiệu lực: 19/01/2023

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Nơi nhận:

Hồ sơ kèm theo:

- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư/Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Điều Lệ/Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung.



CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

NGUYỄN MINH ĐĂNG KHÁNH
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH NGHIỆP VỤ
HỖ TRỢ ĐẦU TƯ





MINISTRY OF INVESTMENT
AND PLANNING
VIETNAM